ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 172/KH-UBND	*Quảng Ninh, ngày 25 tháng 7 năm 2019*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2040 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động viễn thám;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040;

UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2040 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Thống nhất quản lý và ứng dụng hiệu quả hoạt động viễn thám trong các ngành, lĩnh vực phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước đáp ứng các yêu cầu trong công tác quản lý, nghiên cứu ứng dụng và hợp tác quốc tế về hoạt động viễn thám.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

- Đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu viễn thám của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và người dân.

2. Yêu cầu:

- Phát triển, ứng dụng công nghệ phải có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện và nhu cầu phát triển phát triển kinh tế - xã hội.

- Thông tin, dữ liệu sản phẩm viễn thám phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và được chia sẻ, sử dụng có hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Nhiệm vụ:

Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (sau đây gọi là Kế hoạch) nhằm cụ thể hóa những nhiệm vụ và giải pháp cơ bản đã được xác định tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (sau đây gọi là Quyết định số 149/QĐ-TTg).

Kế hoạch tập trung vào thực hiện các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Tăng cường quản lý nhà nước về viễn thám trên địa bàn tỉnh

- Quản lý chất lượng sản phẩm viễn thám, lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu ảnh viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

- Kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc chấp hành các quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý nhà nước về viễn thám.

- Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị và các công cụ hỗ trợ cho các cơ quan quản lý viễn thám;

- Hằng năm báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình hoạt động viễn thám thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám

- Thu thập tài liệu ảnh viễn thám trên địa bàn Tỉnh đã được sử dụng trong các dự án trước đây; cập nhật, lưu trữ công bố siêu dữ liệu viễn thám để đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng thuộc phạm vi quản lý;

- Tổng hợp nhu cầu sử dụng dữ liệu viễn thám định kỳ hàng năm, 05 năm và theo nhiệm vụ đột xuất nhà nước giao, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và thống nhất việc thu nhận;

- Cung cấp thông tin, dữ liệu ảnh viễn thám thuộc phạm vi quản lý và bản sao dữ liệu và siêu dữ liệu ảnh viễn thám mua từ nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước cho Bộ Tài nguyên và Môi trường để tích hợp vào cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia.

c) Ứng dụng công nghệ viễn thám:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án về ứng dụng viễn thám phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, điều tra, giám sát tài nguyên thiên nhiên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Chia sẻ, thúc đẩy sử dụng thông tin dữ liệu, sản phẩm viễn thám giữa các cơ quan quản lý dữ liệu với các bộ ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng;

- Phối hợp với các Bộ, ban, ngành thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

2. Giải pháp thực hiện:

a) Công tác chỉ đạo thực hiện:

- Xây dựng cơ chế, chính sách, nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện chiến lược phát triển viễn thám tỉnh Quảng Ninh;

- Xây dựng quy định về hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở Luật Đo đạc và Bản đồ và các văn bản của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành về hoạt động viễn thám;

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về viễn thám trên các phương tiện thông tin, trong các hội nghị chuyên ngành hoặc trong các hội nghị triển khai các dự án ứng dụng công nghệ viễn thám trên địa bàn tỉnh.

b) Về kỹ thuật và công nghệ:

- Bổ sung phương tiện, cơ sở vật chất, nâng cao khả năng đáp ứng về mặt kỹ thuật - công nghệ cho các cơ quan quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

- Sử dụng các phương pháp và công nghệ tiên tiến thực hiện quét, nắn ảnh để khôi phục, lưu trữ tài liệu ảnh viễn thám đã có trên địa bàn tỉnh.

c) Về nguồn nhân lực:

- Kiện toàn về số lượng, chất lượng cán bộ trong các tổ chức chuyên môn để đáp ứng nhiệm vụ được giao;

- Đào tạo nguồn nhân lực viễn thám có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được nhu cầu. Trong đó chú trọng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý và cán bộ lưu trữ dữ liệu viễn thám;

- Đẩy mạnh xã hội hóa việc ứng dụng công nghệ viễn thám. Tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện được tham gia vào hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh;

- Tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, các viện nghiên cứu trong việc đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám trong công tác quản lý.

III. KINH PHÍ:

1. Ngân sách nhà nước:

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển viễn thám được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp Ngân sách nhà nước.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị khối tỉnh xây dựng dự toán chi, dự án gửi Sở Tài chính (đối với các nhiệm vụ chi thường xuyên), Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với các dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư) xem xét, tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Kinh phí huy động từ các nguồn vốn huy động khác: Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Là đầu mối quản lý hoạt động viễn thám. Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 11) tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Viễn thám quốc gia) trên cơ sở báo cáo định kỳ hàng năm (trước 15 tháng 11) của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc và các tổ chức có liên quan về tình hình triển khai thực hiện kế hoạch này

- Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám, trong đó dữ liệu ảnh viễn thám có độ phân giải cao được cập nhật hàng năm, dữ liệu ảnh viễn thám có độ phân giải siêu cao được cập nhật 05 năm một lần phủ trùm địa bàn tỉnh và hàng năm cho khu vực đô thị.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý hoạt động viễn thám; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám trong điều tra, giám sát tài nguyên thiên nhiên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về Quyết định số 149/QĐ-TTg và tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực viễn thám.

- Tổng hợp, báo cáo tiến độ, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt các đề án, dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ viễn thám.

3. Sở Tài chính:

Thẩm định dự toán, cân đối, phân bổ nguồn kinh phí cho các hoạt động trong kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước đối với các nhiệm vụ chi thường xuyên.

4. Sở Khoa học và Công nghệ:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng - an ninh.

Chi tiết phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch đối với các sở, ban, ngành tại Phụ lục kèm theo./.

Nơi nhận:
- Bộ TNMT (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- V0; V3, QH1,QLĐĐ1,3;
- Lưu: VT, QLĐĐ1.

05 bản – CV197.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC:

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

(Kèm theo Kế hoạch số 172 /KH-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình phê duyệt
1	**Tăng cường năng lực quản lý viễn thám**			
1.1	Đầu tư trang thiết bị phục vụ phát triển và ứng dụng viễn thám	Sở Tài nguyên và Môi trường		2020
1.2	Chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về viễn thám cho cán bộ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2020
1.3	Xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám địa phương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2020
	Ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế - xã hội			
2.1	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý đất đai (kiểm kê đất đai; giám sát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2019
2.2	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý môi trường (giám sát ô nhiễm môi trường nước mặt, môi trường không khí)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2020
2.3	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong giám sát biến động đường bờ và quản lý biển, đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2020
2.5	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý khai thác khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2021
2.6	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý xây dựng và quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng	Cục Viễn thám quốc gia	2020
2.7	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quy hoạch giao thông	Sở Giao thông vận tải	Cục Viễn thám quốc gia	2020
2.8	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý tài nguyên rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cục Viễn thám quốc gia	2020
3	**Các nhiệm vụ phối hợp với các bộ, ngành Trung ương**			
3.1	Đề án Giám sát tài nguyên và môi trường bằng công nghệ	Bộ Tài nguyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	2019

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình phê duyệt
	viễn thám	và Môi trường		
3.2	Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia "Nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng - an ninh"	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường;	2020
3.3	Đề án Xây dựng cơ chế, chính sách về viễn thám (trong đó hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực viễn thám, cơ chế thu nhận, chia sẻ thông tin, dữ liệu viễn thám)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2022
3.4	Đề án Phát triển hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám (trong đó có kế hoạch phát triển trạm thu)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025
3.5	Đề án Ứng dụng viễn thám phục vụ công tác quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	2020
3.6	Đề án Ứng dụng viễn thám phục vụ công tác đảm bảo an ninh quốc gia Việt Nam	Bộ Công an	Sở Công an	2020
3.7	Đề án Nghiên cứu, phát triển vệ tinh viễn thám	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	2021